***- Tuần*** *………*

*-* ***Ngày soạn****: …………………*

***- PPCT****: Tiết …………………*

CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

**BÀI 28. THỰC HÀNH: VIẾT BÁO CÁO VỀ SỰ THAY ĐỔI CỦA NỀN KINH TẾ VÙNG DUYÊN HẢI TRUNG QUỐC**

# I. MỤC TIÊU

## 1. Về kiến thức

- Khai thác, chọn lọc được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Trung Quốc.

- Viết được báo cáo về những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải.

## 2. Về năng lực

#### \* Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: thông qua việc thu thập thông tin và trình bày về những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải.

- Giao tiếp và hợp tác: thông qua thông qua các hoạt động nhóm và phương pháp dạy học thảo luận.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: thông qua các hoạt động nhận xét, đánh giá những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải; đề xuất được những bài học kinh nghiệm về phát triển kinh tế vùng duyên hải.

#### \* Năng lực đặc thù:

- Khai thác, chọn lọc được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải.

- Viết được báo cáo tìm hiểu về một vấn đề kinh tế - xã hội của TQ cũng như bất kỳ quốc gia, vùng lãnh thổ khác.

## 3. Về phẩm chất

- Phẩm chất: trung thực, khách quan trong việc thu thập thông tin và đánh giá;

- Tôn trọng những giá trị thực của những thay đổi đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải.

# II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

## 1. Giáo viên

## - Cung cấp một số website của các tổ chức trên thế giới có tư liệu về kinh tế Trung Quốc

## Ngân hàng Thế giới (WB): <https://www.data.worldbank.org>

## Cục Thống kê Trung Quốc: <https://stast.gov.en>

## Tổng cục Thống kê Việt Nam (GSO): <https://www.gso.gov.vn>

# Những thành tựu Trung Quốc đạt được sau 40 năm mở cửa kinh tế:

<https://www.youtube.com/watch?v=QS6oHq2cZRw>

* Trung Quốc có thể sớm vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới

<https://www.youtube.com/watch?v=4Q3XEnQpAb4>

* Kinh tế Trung Quốc dự báo tăng trưởng mạnh trong năm 2023

<https://vtv.vn/kinh-te/kinh-te-trung-quoc-du-bao-tang-truong-manh-trong-nam-2023-20230117151712995.htm>

* GDP nhóm G7 vs. GDP Trung Quốc vs. GDP Liên minh Châu Âu

<https://www.youtube.com/watch?v=0dy_GRs0kcE>

## - Một số tư liệu tham khảo về vùng duyên hải Trung Quốc (phụ lục)

## 2. Học sinh

- SGK, dụng cụ học tập để xử lí số liệu;

- Giấy note, máy vi tính cá nhân, điện thoại thông minh để viết báo cáo.

- Số liệu mới về GDP TQ, giá trị XNK và sự phát triển KT tại vùng duyên hải của TQ;

- File báo cáo đã làm ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

# Hoạt động 1: Khởi động (3-5 phút)

**1. Mục tiêu:**

- Tạo hứng khởi cho bài học, phát triển năng lực giao tiếp, thống kê và ghi nhớ của học sinh.

- Nhận diện được vị trí một số quốc gia có nền kinh tế lớn trên thế giới hiện nay.

**2. Nội dung:**

HS xem một video ngắn về nhận định nền kinh tế của Trung Quốc và trả lời 2 câu hỏi:

<https://www.youtube.com/watch?v=4Q3XEnQpAb4>

- Liệt kê các quốc gia được nhắc tên trong video có nền kinh tế lớn trên thế giới hiện nay theo vị trí giảm dần;

- Em có thể đưa ra 3 nguyên nhân khiến Trung Quốc có thể sớm vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới?

**3. Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS

**4. Tiến trình hoạt động:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:**A blue and black video camera

Description automatically generated

- HS cùng bàn hình thành một nhóm

- Xem video trong 2 phút và sử dụng giấy note để ghi câu trả lời:

*1) Liệt kê các quốc gia được nhắc tên trong video có nền kinh tế lớn trên thế giới hiện nay theo vị trí giảm dần;*

*2) Em có thể đưa ra 3 nguyên nhân khiến Trung Quốc có thể sớm vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới?*

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

HS xem video và ghi note

**\* Báo cáo, thảo luận:**

GV dùng các hình thức (thẻ bài, quay số, bốc thăm, kahoot...) để gọi cặp đôi cùng bàn bất kỳ trả lời câu hỏi. Còn lại có thể bổ sung (nếu có).

**\* Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá phần trả lời của HS và chuyển sang hoạt động tiếp theo.

*Trong 40 năm qua, từ khi Trung Quốc thực hiện cải cách mở cửa, các chuyên gia kinh tế đều thừa nhận, thành tích kinh tế mà Trung Quốc đã giành được là “kỳ tích”. Vậy nguyên nhân nào để TQ đạt được kỳ tích như vậy?*

# Hoạt động 2: Viết báo cáo về sự thay đổi của nền KT Trung Quốc

**1. Mục tiêu:**

- Khai thác, chọn lọc được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Trung Quốc.

- Viết được báo cáo về những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải.

**2. Nội dung:** A notebook with a pen and graphs

Description automatically generated

\* **HS hoàn thành báo cáo ở nhà (theo gợi ý cấu trúc báo cáo ở mục 3).**

- Dựa vào thông tin tham khảo, đồng thời thu thập thông tin liên quan đến vùng duyên hải trên internet và các nguồn thông tin khác để giới thiệu về vùng duyên hải (bao gồm những tỉnh, thành phố nào? Nêu một vài nét khái quát về tự nhiên, dân cư của vùng).

- Dựa vào bảng 28, hãy so sánh:

+ GDP của từng tỉnh, thành phố năm 2011 với năm 2021.

+ GDP giữa các tỉnh, thành phố năm 2011 và 2021.

+ GDP của tất cả các tỉnh, thành phố vùng duyên hải năm 2011 với năm 2021.

+ GDP của tất cả các tỉnh, thành phố vùng duyên hải với GDP của Trung Quốc (Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc năm 2022: GDP của Trung Quốc năm 2021 theo giá hiện hành là 18.000 tỉ USD).

+ Từ sự so sánh trên, đưa ra nhận xét chung về sự thay đổi GDP của các tỉnh, thành phố vùng duyên hải giai đoạn 2011 – 2021 và về vai trò của vùng duyên hải đối với nền kinh tế Trung Quốc.

- Dựa vào BSL sau để nhận xét về giá trị xuất nhập khẩu một số tỉnh, thành vùng duyên hải

**Quy mô và giá trị xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của một số tỉnh, thành phố ở vùng duyên hải Trung Quốc, năm 2020**

*Đơn vị: Tỉ USD*

| **Tỉnh, thành phố** | **Quy mô GDP** | **Xuất khẩu** | **Nhập khẩu** |
| --- | --- | --- | --- |
| Thiên Tân | 204.1 | 44.6 | 62.2 |
| Thượng Hải | 560.9 | 198.9 | 306.5 |
| Quảng Đông | 1605.2 | 630.3 | 396.8 |
| Giang Tô | 1488.7 | 397.6 | 247.4 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Trung Quốc, 2021)*

**\* HS trình bày báo cáo trên lớp.** A cartoon of a person pointing at a presentation

Description automatically generated

**3. Sản phẩm:**

- Bài báo cáo của HS về sự thay đổi của KT Trung Quốc vùng duyên hải.

- Cấu trúc:

+ Tiêu đề báo cáo: SỰ THAY ĐỔI CỦA KINH TẾ VÙNG DUYÊN HẢI TRUNG QUỐC.

+ Nội dung:

1. Giới thiệu vùng duyên hải
2. Những thay đổi của vùng duyên hải

* Về GDP
* Về giá trị xuất nhập khẩu
* Về vai trò của vùng duyên hải.

**4. Tiến trình hoạt động:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Bước 1: GV yêu cầu HS nộp bài báo cáo đã thực hiện ở nhà;

- Bước 2: GV tổ chức bắt thăm, chọn ngẫu nhiên 2 bạn trình bày bản báo cao của mình.

- Bước 3: GV phát Phiếu đánh giá cho các cặp đôi ngồi cùng bàn để theo dõi đánh giá.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS được bắt thăm lần lượt trình bày bản báo cáo;

- GV chụp bài báo cáo của HS được báo cáo và chiếu lên bảng;

- Các cặp đôi cùng bàn theo dõi và cho điểm vào phiếu đánh giá.

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÀI BÁO CÁO**

| **Tiêu chí** | **Nội dung chấm** | **Điểm**  **tuyệt đối** | **Điểm**  **chấm** |
| --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Cấu trúc đầy đủ, rõ ràng | **2** |  |
| Nội dung phong phú, chính xác | **2** |  |
| Các nguồn thông tin đáng tin cậy | **1** |  |
| Có nhiều dạng thông tin: hình ảnh, số liệu,... | **1** |  |
| Hình thức | Trình bày khoa học | **1** |  |
| Có tính thẩm mĩ, sáng tạo | **1** |  |
| Báo cáo | Trình bày báo cáo rõ ràng | **1** |  |
| Trả lời câu hỏi chính xác, dễ hiểu | **1** |  |
| **Tổng** | | **10** |  |

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- Các cặp đôi báo tổng điểm chấm cho GV tổng kết

**\* Kết luận, nhận định:**

GV công bố kết quả và chuyển qua hoạt động tiếp theo.

# Hoạt động 3. luyện tập (5 phút)

**1. Mục tiêu:**

- Tạo sân chơi vận động sau bài báo cáo;

- Củng cố kiến thức và giúp HS ghi nhớ nội dung bài học tại lớp.

**2. Nội dung:**

Trò chơi “Nhìn tranh đoán địa danh”

**3. Sản phẩm:**

Sự tích cực tham gia, tương tác của HS trong trò chơi.

**4. Tiến trình hoạt động:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 2 dãy Việt Nam và Trung Quốc.

*Luật chơi*: GV sẽ chiếu hoặc đưa lần lượt các hình ảnh đặc trưng của các địa danh bí ẩn. Sau hiệu lệnh “bắt đầu” thì 2 đội được quyền giơ tay trả lời. Đội nào trả lời đúng nhiều địa danh hơn đội đó thắng và được quyền yêu cầu phạt đội còn lại.

- HS lắng nghe và chuẩn bị tham gia.

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

GV nhờ 1 bạn lên làm quan sát viên và thư ký ghi điểm 2 đội trên bảng.

Các đội tiến hành chơi.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

Thư ký tổng hợp và công điểm 2 đội.

**\* Kết luận, nhận định:**

GV tổng kết trò chơi và chuyển qua hoạt động tiếp theo.

# Hoạt động 4. Vận dụng-mở rộng

## 1. Mục tiêu:

- Chuẩn bị bài thực hành 28;

## 2. Nội dung:

**\* Đọc thông tin các trang web sau để tìm hiểu về địa lí Ô-xtrây-li-a:**

# - Tóm tắt nhanh lịch sử nước Úc: <https://www.youtube.com/watch?v=2LPQp_-1SoY>

**-** Ngân hàng Thế giới (WB): <https://www.data.worldbank.org>

**-** Cục Thống kê Ô-xtrây-li-a: <https://abs.gov.au>

**-** Tổng cục Thống kê Việt Nam (GSO): <https://www.gso.gov.vn>

**\* Viết báo cáo tình hình phát triển kinh tế Ô-xtrây-li-a**

Bài báo cáo trên 1 mặt giấy tập. Hoặc có thể đánh máy khổ A4 (Không quá 3 trang), font Times New Roman, size 14, canh lề 4 phía 2cm.

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÀI BÁO CÁO**

| **Tiêu chí** | **Nội dung chấm** | **Điểm**  **tuyệt đối** | **Điểm**  **chấm** |
| --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Cấu trúc đầy đủ, rõ ràng | **2** |  |
| Nội dung phong phú, chính xác | **2** |  |
| Các nguồn thông tin đáng tin cậy | **2** |  |
| Có nhiều dạng thông tin: hình ảnh, số liệu,... | **2** |  |
| Hình thức | Trình bày khoa học | **1** |  |
| Có tính thẩm mĩ, sáng tạo | **1** |  |
| **Tổng** | | **10** |  |

## 3. Sản phẩm:

Bài báo cáo tình hình phát triển kinh tế Ô-xtrây-li-a.

## 4. Tiến trình hoạt động:

- HS note lại những yêu cầu ở phần nội dung và về nhà thực hiện.

- Thời gian nộp báo cáo: HS nộp file cho GV trước 20 giờ ngày trước tiết thực hành bài 27.

# V. PHỤ LỤC

## 1. Một số tư liệu tham khảo về vùng duyên hải Trung Quốc

*Vùng duyên Trung Quốc bao gồm các tỉnh, thành phố giáp biển ở phía đông Trung Quốc là Liêu Ninh, Thiên Tân, Hà Bắc, Sơn Đông, Giang Tô, Thượng Hải, Chiết Giang, Phúc Kiến, Quảng Đông, Quảng Tây, Hải Nam.*

*Tổng diện tích khoảng 1,282 triệu km, chiếm khoảng 13,4% diện tích đất nước. Dân số khoảng 635,2 triệu người, chiếm khoảng 45,4 % số dân cả nước và GDP là 7 127,4 tỉ USD, chiếm khoảng 48,4 % tổng GDP cả nước (năm 2020).*

*Vùng duyên hải có vị trí thuận lợi trong giao thương quốc tế. Tại đây, Trung Quốc đã xây dựng và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng, thực hiện các chế độ ưu đãi về sản xuất, kinh doanh, thuế,... nhằm thu hút đầu tư nước ngoài.*

*Vùng duyên hải có nhiều đô thị, trung tâm công nghiệp, khu chế xuất và trở thành vùng kinh tế phát triển nhất cả nước; trong đó, điển hình là đặc khu kinh tế Thâm Quyến và Phố Đông (Thượng Hải).*

*Sự phát triển kinh tế của vùng duyên hải đóng góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc, đồng thời là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế của vùng nội địa và miền Tây Trung Quốc.*

TRỊ GIÁ XUẤT KHẨU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ CỦA TRUNG QUỐC

GIAI ĐOẠN 1978 – 2020

*(Đơn vị: tỉ USD)*

|  | **1978** | **2000** | **2010** | **2019** | **2020** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Xuất khẩu | 6.8 | 44.9 | 253.1 | 1 602.5 | 2 723.3 |
| Nhập khẩu | 7.6 | 35.2 | 224.3 | 1 380.1 | 2 357.1 |

*(Nguồn: Ngân hàng Thế giới, 2022)*A table with numbers and text

Description automatically generated